TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2021/QĐST–DS	*Giồng Trôm, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2021/TLST–DS ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc: "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 20 ấp Tân Phước, xã T, huyện G, tỉnh B.

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Cẩm N**, sinh ngày 1978.

Địa chỉ: ấp Phong Quới, xã P, huyện G, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Nhung (văn bản ủy quyền ngày 27/10/2021) là:

Ông **Đoàn Thanh P**, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: ấp Phong Quới, xã Phong Nẫm, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Cẩm N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền là 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng, trả trong thời gian 35 (ba mươi lăm) tháng, mỗi tháng trả số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 01/11/2021.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà bà Huỳnh Thị Cẩm N không thực hiện đúng như thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Kim C có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với số tiền mà bà Huỳnh Thị Cẩm N còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Cẩm N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000 (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng và còn phải nộp đủ số tiền này.

Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000 (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.300.000 (chín triệu ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: 0007480 ngày 06/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh B. Hoàn trả lại cho bà C số tiền 4.925.000 (bốn triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Đang